

**BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP**  
**KHÓA 8 (2016-2018) - ĐỢT 2, KỲ THI NGÀY 15 - 16/08/2018**

**Môn: LÝ THUYẾT TỔNG HỢP**

**Giờ thi: 8h00**

**Ngành: Y SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN**

**Phòng thi GD2**

| STT | MSHS       | Số BD | Số phách | HỌ LÓT           | TÊN   | NGÀY SINH  | ĐIỂM SỐ | ĐIỂM CHỮ | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------|----------|------------------|-------|------------|---------|----------|---------|
| 1   | 022789519  | TN44  | YHCT01   | Nguyễn Sỹ Hoài   | An    | 13/10/1977 | 9.0     | Chín     |         |
| 2   | 7.7098E+10 | TN45  | YHCT02   | Lê Tuấn          | Anh   | 14/08/1998 | 7.0     | Bảy      |         |
| 3   | 215046335  | TN46  | YHCT03   | Lê Văn           | Đồng  | 22/10/1989 | 8.5     | Tám năm  |         |
| 4   | 135446445  | TN47  | YHCT04   | Đỗ Cao           | Duy   | 08/03/1989 | 6.0     | Sáu      |         |
| 5   | 152079999  | TN48  | YHCT05   | Nguyễn Ngọc      | Hung  | 13/04/1995 | 5.5     | Năm năm  |         |
| 6   | 22368781   | TN49  | YHCT06   | Lê Đình          | Hung  | 12/12/1969 | 6.5     | Sáu năm  |         |
| 7   | 24574898   | TN50  | YHCT07   | Hoàng Tú         | Oanh  | 28/07/1991 | 9.5     | Chín năm |         |
| 8   | 172781424  | TN51  | YHCT08   | Lê Phạm          | Sự    | 03/03/1987 | 8.5     | Tám năm  |         |
| 9   | 215122329  | TN52  | YHCT09   | Nguyễn Thị Tuyết | Sương | 04/01/1990 | 9.0     | Chín     |         |
| 10  | 022599189  | TN53  | YHCT10   | Tôn Văn          | Thiệu | 20/02/1967 | 7.5     | Bảy năm  |         |
| 11  | 290770821  | TN54  | YHCT11   | Phạm văn         | Trung | 03/05/1984 | 9.0     | Chín     |         |
| 12  | 24607008   | TN55  | YHCT12   | Nguyễn Xuân      | Tú    | 21/04/1981 | 9.5     | Chín năm |         |
| 13  | 215510088  | TN56  | YHCT13   | Nguyễn Thị Như   | Ý     | 20/04/1998 | 8.0     | Tám      |         |

Số HS dự thi: 13 Số HS vắng thi: 0 Ngày 18 tháng 8 năm 2018

**HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP**

**BAN KHẢO THÍ**

**Đỗ Minh Hải**